TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 19-8-2020.
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Hòa;

2. Ông Đoàn Tấn Tiên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Quỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Lâm Phượng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 159/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp N, xã C, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Trần Thanh K, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp H, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 3 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Đ trình bày:

Chị và anh K tự nguyện tìm hiểu, chung sống từ năm 2014, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ ruột của chị ngụ ấp N, xã C, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Chung sống được vài tháng, giữa chị và anh K xảy ra rất nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh K

không có trách nhiệm với vợ con, thường xuyên chơi cờ bạc và sử dụng ma túy đá. Chị đã nhiều lần khuyên ngăn và cho anh K cơ hội nhưng vẫn không thay đổi. Từ tháng 3 năm 2020, chị và anh K không còn sống chung với nhau nữa, anh K nhiều lần đến nhà cũng như nhắn tin đe dọa đến tính mạng của chị và gia đình chị. Nay tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn nên chị yêu cầu ly hôn với anh K.

Về con chung: có 01 con chung tên Trần Như Q, sinh ngày 25-01-2015, hiện con đang sống cùng chị. Nay ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản tự khai ngày 19 tháng 5 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Thanh K trình bày:

Anh K trình bày thống nhất với chị Đ về thời gian kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Ngay sau khi kết hôn, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn. Đến năm 2018, anh nhận thấy chị Đ có hành động, thái độ muốn hủy hoại gia đình và làm rất nhiều chuyện không cho anh biết. Từ ngày 15-3-2020, anh đã không liên lạc được với chị Đ, còn gia đình vợ thì gây cản trở không cho anh gặp vợ con, dẫn đến xảy ra cự cãi giữa anh và gia đình vợ; từ đó, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay anh không đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Đ, vì vợ chồng còn tình cảm.

Về con chung: trong trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn và trong thời gian anh đi cai nghiện ma túy thì anh đồng ý giao con cho chị Đ nuôi dưỡng. Anh yêu cầu được quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Chị Nguyễn Thị Hồng Đ và anh Trần Thanh K đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 xét xử vắng mặt chị Đ, anh K.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng Đ đối với anh Trần Thanh K; về con chung: giao cháu Trần Như Q, sinh ngày 25-01-2015 cho chị Đ nuôi dưỡng, ghi nhận chị Đ không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết; về án phí: Chị Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Chị Nguyễn Thị Hồng Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Thanh K, anh K có địa chỉ cư trú tại ấp H, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1.2 Chị Nguyễn Thị Hồng Đ và anh Trần Thanh K đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Đ, anh K.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ và anh Trần Thanh K tự nguyện chung sống từ năm 2014, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Anh chị đều thừa nhận vợ chồng xảy ra mâu thuẫn ngay sau khi kết hôn; chị Đ cho rằng anh K thường xuyên chơi cờ bạc, sử dụng ma túy đá, sống không có trách nhiệm với vợ con. Anh K thì cho rằng chị Đ có nhiều hành động muốn hủy hoại gia đình, làm nhiều việc không cho anh biết. Thấy rằng, qua lời khai của ông V, bà T là cha mẹ ruột chị Đ (bút lục 31, 32) thể hiện quá trình sống chung nhà, anh K thường xuyên đi chơi cờ bạc dẫn đến cầm cố 02 chiếc xe mô tô của ông bà; ngoài ra, anh K còn nhắn tin đe dọa đến tính mạng của cả gia đình, vấn đề này phù hợp với các hình ảnh sao chụp nội dung tin nhắn trên điện thoại cũng như mạng xã hội facebook mà chị Đ cung cấp cho Tòa án và phù hợp với lời khai của anh K (bút lục 29). Đồng thời, xác minh tại chính quyền địa phương cũng thể hiện anh K nhiều lần gây mất an ninh trật tự, có dấu hiệu sử dụng ma túy trên địa bàn ấp N, xã C, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh và hiện đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Tây Ninh.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân của chị Đ, anh K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đ đối với anh K là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: có 01 con chung tên Trần Như Q, sinh ngày 25-01-2015. Nhận thấy, hiện tại anh K đang chấp hành cai nghiện ma túy, cháu Q sinh sống ổn định cùng chị Đ. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cần giao cháu Q cho chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp; ghi nhận chị Đ không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Nguyễn Thị Hồng Đ đối với anh Trần Thanh K.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ được ly hôn với anh Trần Thanh K.

Về con chung: giao cháu Trần Như Q, sinh ngày 25-01-2015 cho chị Nguyễn Thị Hồng Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; ghi nhận chị Đ không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Anh K không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004368 ngày 28-4-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh